

Nhiệm vụ của giảng viên đại học trong quá trình xây dựng nền kinh tế tri thức ở nước ta

Nguyễn Thị Nga

Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp Thái Nguyên

Trong năm yếu tố đảm bảo cho sự tăng trưởng và phát triển nền kinh tế: vốn, khoa học công nghệ, nguồn nhân lực, vai trò quản lý của nhà nước và thể chế xã hội thì nguồn lực con người luôn là yếu tố quan trọng nhất. Bởi nguồn lực con người chính là gốc rễ để tạo ra các nguồn lực còn lại. Và trong nền kinh tế tri thức cũng vậy, con người luôn là yếu tố quan trọng hàng đầu. Đặc biệt, con người trong nền kinh tế tri thức được hiểu là những lao động qua đào tạo, lao động có trình độ cao.

Để tạo ra nguồn lao động được đào tạo và có trình độ không còn giải pháp nào khác chính là chú trọng giáo dục và đào tạo. Vị trí của người giảng viên đại học chính là xây dựng, đào tạo ra đội ngũ này. Với quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay, giảng viên đại học đang là nguồn nhân lực đặc biệt quan trọng đối với việc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, trước đòi hỏi ngày càng cao của kinh tế tri thức, của quá trình hội nhập và quốc tế hóa giáo dục đại học. Với ý nghĩa đó, vị trí, vai trò, nhiệm vụ của đội ngũ giảng viên đại học Việt Nam ngày càng được định hình rõ nét.

Một là, giảng viên đại học là người trực tiếp gắn kết đào tạo với nghiên cứu khoa học, liên kết các hoạt động của nhà trường với sản xuất và dịch vụ cộng đồng thông qua giảng dạy, nghiên cứu ứng dụng, triển khai có hiệu quả các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ vào giảng dạy, học tập và đời sống cộng đồng.

Hiện nay nước ta có 72.792 giảng viên đại học. Đây chính là đội ngũ lao động trí thức tinh túy nhất trong xã hội. Bởi họ là những người được đào tạo bài bản và đang sử dụng kiến thức chuyên môn hàng ngày để vừa vận dụng, vừa truyền đạt. Để trở thành một giảng viên đại học thì một sinh viên sau khi tốt nghiệp phải đạt những tiêu chí hết sức khắt khe: tốt nghiệp đại học loại giỏi, có chứng chỉ tiếng ngoại ngữ (ví dụ tiếng Anh, tiếng Nhật, tiếng Hàn, tiếng Trung...), có trình độ tin học... đáp ứng yêu cầu của nhà tuyển dụng. Bên cạnh đó, ứng viên còn phải tham gia các kỳ sát hạch gắt gao về cả nhận thức chính trị cũng như về chuyên môn. Trước khi giảng chính thức phải có 1 năm trợ giảng và thử việc. Sau đó mới chính thức trở thành giảng viên của một trường đại học, cao đẳng, trung

học chuyên nghiệp. Nhưng khi đã trở thành giảng viên của một trường đại học, cao đẳng thì người giảng viên trẻ phải luôn luôn nỗ lực phấn đấu, trau dồi phẩm chất đạo đức và nhân cách, đồng thời phải thường xuyên nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng sư phạm. Điều này tưởng chừng rất đơn giản và hiển nhiên, nhưng lại là sự thách thức vô cùng to lớn, nhất là với đội ngũ giảng viên trẻ. Do vậy, có thể khẳng định họ chính là đội ngũ vừa có trình độ, vừa cập nhật những xu hướng phát triển của đất nước và thế giới.

Hai là, giảng viên là lực lượng nòng cốt trực tiếp xây dựng nền giáo dục đại học Việt Nam tiên tiến, góp phần quan trọng vào chấn hưng giáo dục nước nhà. Tác động và quyết định đến chất lượng giáo dục đại học có nhiều yếu tố khác nhau nhưng tâm điểm của mọi nguồn lực lại thuộc về vai trò của trí thức nhà giáo, bởi chỉ có họ mới giải quyết được những thách thức trong chất lượng đào tạo nguồn nhân lực; trong chức năng sản xuất, tái sản xuất ra "hàng hoá" với sản phẩm đặc biệt: Con người trí tuệ. Họ là lực lượng xung kích, là những chiến sĩ trên mặt trận nâng cao chất lượng giáo dục đại học hướng vào mục tiêu: tạo bước chuyển mạnh về phát triển nguồn nhân lực, đưa giáo dục đại học nước ta thoát khỏi tình trạng lạc hậu so với các quốc gia trong khu vực và trên thế giới.

Ba là, với tư cách là nguồn lực trí tuệ, giảng viên đại học trực tiếp tham gia vào quá trình đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng đội ngũ chuyên gia, những nhà khoa học đáp ứng yêu cầu về chất lượng lao động của nền kinh tế - xã hội và yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Cùng với đó, giảng viên đại học Việt Nam cũng trực tiếp thực hiện việc bồi

dưỡng và gây dựng các tài năng khoa học, hình thành và phát triển ở thế hệ trẻ những nhân cách sáng tạo, trung thực, có hoài bão lớn, có bản lĩnh chính trị, bản lĩnh khoa học vững vàng đủ sức tạo động lực trực tiếp cho quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Trong hệ thống giáo dục, nếu coi giáo dục phổ thông là nền tảng thì giáo dục đại học là yếu tố quyết định nguồn nhân lực. Đứng trước sự phát triển của nền kinh tế tri thức, mối quan hệ giữa chất lượng nguồn lực và thị trường lao động ngày càng trở nên mạnh mẽ. Các trường đại học buộc phải gắn kết chặt chẽ với nhu cầu và những biến đổi của thị trường lao động để từ đó đào tạo ra nguồn nhân lực đáp ứng đủ yêu cầu cho xã hội. Đây là mục tiêu, đồng thời là trách nhiệm của các trường đại học đối với xã hội. Song đối với các trường đại học chất lượng của nguồn lực luôn là khát vọng chính phục trong quá trình cạnh tranh lẫn nhau. Hầu hết các hoạt động của nhà trường như đề ra quy chế hoạt động, đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu khoa học và hoạt động của các tổ chức đoàn thể đều để nhằm mục đích nâng cao chất lượng đào tạo. Thực chính của các trường đại học là đào tạo ra nguồn lực có chất lượng và đáp ứng được yêu cầu phù hợp cả về số lượng và chất lượng của xã hội, đào tạo ra những con người tự chủ với phẩm chất, năng lực chuyên môn và được trang bị các kỹ năng ứng xử với môi trường sống xung quanh.

Hiện nay, xu hướng đào tạo theo hệ thống tín chỉ đang thể hiện được những ưu việt trong giáo dục đại học ở nước ta. Với quan điểm "lấy người học làm trung tâm", phương thức đào tạo tín chỉ đã giúp phát huy được vai trò chủ động của người học. Tuy nhiên, đi kèm theo đó là sự thay đổi vai trò của người thầy trong hệ thống này. Người thầy phải chuyển từ vai trò của người đơn thuần truyền thụ kiến thức sang vai trò của người hướng dẫn, hỗ trợ và cố vấn. Dù vị trí hay vai trò của người thầy thay đổi thì công tác giảng dạy của giảng viên vẫn luôn là một nhiệm vụ truyền thống.

Thế kỷ chúng ta đang sống là thế kỷ bùng nổ thông tin, cơ hội thành công cho những ai nắm bắt và xử lý được thông tin chính xác. Chính vì điều này đã làm thay đổi hẳn một trong những chức năng của hoạt động đào tạo. Giảng viên không chỉ là người cung cấp tri thức mà còn phải là người hướng dẫn sinh viên đến với tri thức, khoa học bằng đường đi ngắn nhất, tốt nhất và luôn luôn phải có sự sáng tạo. Như vậy, nền giáo dục thế giới đã hình thành một cơ sở để thiết lập phương pháp dạy học mới mà ta gọi đó là pháp nêu vấn đề và giải quyết vấn đề thay cho phương pháp truyền đạt và tiếp thu một cách thụ động các bài giảng có sẵn trong giáo trình. Nhưng trên thực tế, không phải bất cứ những vấn đề thầy đặt ra lại phù hợp với những tình huống xảy ra trong chuyên môn mà sinh viên sẽ gặp phải, và điều này có lẽ chính bản thân người thầy

cũng đã gặp phải. Vì thế, buộc sinh viên phải tư duy để phát hiện ra những vấn đề, cho dù chỉ mang tính giả thiết. Qua đó, sinh viên được rèn luyện tư duy độc lập, tập nghiên cứu, sáng tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề hơn là học thuộc bài và làm bài đầy đủ.

Bên cạnh việc trang bị và định hướng cho sinh viên tính tự chủ trong việc tiếp thu những kiến thức khoa học về ngành, nghề theo học còn phải trang bị cho sinh viên những hiểu biết cần thiết để giải quyết các vấn đề xã hội theo khả năng của mình hay nói cách khác là những kỹ năng sống. Thực tế hiện nay, sinh viên sau khi ra trường thường bị thiếu hụt kỹ năng này. Trong khi đó, đây lại là một yêu cầu thiết yếu của các nhà tuyển dụng, nhất là các nhà tuyển dụng nước ngoài. Từ đó, yêu cầu giảng viên đại học phải là những tấm gương đạo đức, có hiểu biết về xã hội để giúp sinh viên trang bị kỹ năng quan trọng này.

Tóm lại, xã hội càng phát triển theo hướng văn minh hiện đại, kinh tế tri thức càng đi vào chiều sâu với tác động của quy luật cạnh tranh và hội nhập thì càng cần thiết phải định hình lao động chất lượng cao của đội ngũ giảng viên. Đó là thước đo căn bản để xác định giá trị và tính hữu ích của lao động trí óc, sáng tạo trong khoa học sự phạm bậc cao mà giảng viên đại học là chủ thể. Thước đo này có sức mạnh của sự thẩm định, đánh giá qua thời gian bởi thực tiễn, bởi thị trường lao động và tất cả các chủ thể có lợi ích thiết thực, gắn bó với giáo dục đại học. Điều đó đòi hỏi phải hình thành tiêu chí đánh giá chất lượng lao động của giảng viên theo tinh thần đổi mới, đảm bảo tính chuẩn hóa làm cơ sở để nhận thức, khảo sát, đánh giá thực trạng và phát hiện những vấn đề đặt ra trong chất lượng lao động của đội ngũ giảng viên đại học ở nước ta hiện nay./

Tài liệu tham khảo

Hoàng Chí Bá (2007) *o*, Thái độ và trách nhiệm của đội ngũ trí thức Việt Nam trong sự nghiệp phát triển đất nước, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

Nguyễn Văn Sơn (2002), *Trí thức giáo dục đại học Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.